

Bản án số: 30/2026/HS-ST

Ngày 30-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Bùi Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Linh là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Kì – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn M**, sinh năm 2002 tại tỉnh Cà Mau. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Huỳnh Văn C và mẹ: Ngô Thị H; vợ: Đặng Thị N, sinh năm 2003 và con: 02 người (con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2025); tiền án: Không, tiền sự: Bị cáo bị Công an xã Đ, tỉnh Cà Mau xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC ngày 24/10/2025.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/11/2025, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/11/2025, Công an xã Đ, tỉnh Cà Mau mời Huỳnh Văn M là đối tượng trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy của Ủy ban nhân dân xã Đ theo Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ để kiểm tra theo định kỳ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M đến Công an xã Đ thì bị

lực lượng Công an xã Đ kiểm tra, phát hiện bên trong chiếc nón bo bằng vải màu vàng nhạt đang đội có một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) nên tiến hành thu giữ và niêm phong, lập biên bản.

Quá trình điều tra, Huỳnh Văn M thừa nhận vật chứng thu giữ là chất ma túy mua của một người thanh niên ở xã K, tỉnh Cà Mau vào ngày 26/11/2025 với giá 200.000 đồng sau đó đem về nhà cất giấu trong lớp vải của chiếc nón bo nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã Đ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,2082 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Vật chứng vụ án là 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng, sau khi gửi giám định không còn mẫu; đối với bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định nhận hoàn lại nên đưa vào hồ sơ vụ án.

Đối với 01 cái nón bo bằng vải màu vàng nhạt đã giao trả cho ông Huỳnh Văn C (cha của bị cáo M) để quản lý.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKSNDKV3 ngày 13/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau truy tố bị cáo Huỳnh Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M từ 03 năm đến 04 năm tù. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định nhận hoàn lại nên đưa vào hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, đã ăn năn hối cải nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và ban hành các quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn M khẳng định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tự nguyện khai báo; những người tiến hành tố tụng không ép cung, mớm cung, bức cung đối với bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 28/11/2025, Huỳnh Văn M thuộc đối tượng trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy của Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Cà Mau, bị lực lượng Công an xã Đ mời đến trụ sở kiểm tra, phát hiện bên trong chiếc nón bo bằng vải màu vàng nhạt đang đội có một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh C, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa, màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,2082 gam, loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ về hành vi do bị cáo Huỳnh Văn M gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ra những thiệt hại cho xã hội trong chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy và gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe của con người. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo Huỳnh Văn M là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm và chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu ma túy cho cá nhân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn M là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông Huỳnh Văn H1 là ông nội của bị cáo có công với cách mạng được hưởng chế độ thương binh 3/4 là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tiền sự của bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng là tình tiết tăng nặng.

[6] Xử lý vật chứng vụ án: Vật chứng vụ án là 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng sau khi gửi giám định không còn mẫu; đối với bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định nhận hoàn lại nên đưa vào hồ sơ vụ án. Đối với 01 cái nón bo bằng vải màu vàng nhạt là tài sản của bị cáo nên cần giao trả, ông Huỳnh Văn C là cha của bị cáo đã nhận và quản lý.

[7] Quá trình điều tra, không xác định được lai lịch, địa chỉ và nhân thân cụ thể của đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Văn M nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M **03 (ba)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

2. Xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 (một) phong bì hoàn mẫu số 394/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Cà Mau đã được niêm phong kín.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo Huỳnh Văn M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS tỉnh Cà Mau;
- Phân Trại tạm giam khu vực Trần Văn Thới;
- Chi cục (Phòng) THADS khu vực 3 – Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Dương Minh Út

